

Số: 8430 / CT-TTHT
V/v hướng dẫn chính sách thuế
đối với hoạt động đại lý

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Thương mại - Dịch vụ Bưu chính Viettel.
(Địa chỉ: Tòa nhà N2-Km số 2, Đại lộ Thăng long, phường Mỹ Trì,
quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội; MST: 0105269946)

Trả lời công văn số 295/CV-TMDV ngày 29/01/2018 của Công ty TNHH MTV Thương mại - Dịch vụ Bưu chính Viettel hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT.

+ Tại Khoản 7 Điều 5 quy định trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT như sau:

"7. Các trường hợp khác:

Cơ sở kinh doanh không phải kê khai, nộp thuế trong các trường hợp sau:

...

d) Các khoản thu hộ không liên quan đến việc bán hàng hoá, dịch vụ của cơ sở kinh doanh.

đ) Doanh thu hàng hóa, dịch vụ nhận bán đại lý và doanh thu hoa hồng được hưởng từ hoạt động đại lý bán đúng giá quy định của bên giao đại lý hưởng hoa hồng của dịch vụ: bưu chính, viễn thông, bán vé xổ số, vé máy bay, ô tô, tàu hỏa, tàu thủy; đại lý vận tải quốc tế; đại lý của các dịch vụ ngành hàng không, hàng hải mà được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%; đại lý bán bảo hiểm.

..."

- Căn cứ Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế.

+ Tại Khoản 2 Điều 1 Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC như sau:



"2. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC như sau:

"b) Hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng tháng, quý áp dụng phương pháp khấu trừ thuế:

- Tờ khai thuế giá trị gia tăng theo mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bảng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá, dịch vụ bán ra theo mẫu số 01-1/GTGT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bảng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01-2/GTGT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bảng kê số thuế giá trị gia tăng đã nộp của doanh thu kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh theo mẫu số 01-5/GTGT ban hành kèm theo Thông tư này.

- Bảng phân bổ thuế GTGT cho địa phương nơi đóng trụ sở chính và cho các địa phương nơi có cơ sở sản xuất trực thuộc không thực hiện hạch toán kế toán (nếu có) theo mẫu số 01-6/GTGT kèm theo Thông tư này""

+ Tại Điểm a Khoản 3 Điều 1 sửa đổi điểm a khoản 8 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC như sau:

"a) Sửa đổi điểm a khoản 8 Điều 11 như sau:

"a) Khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động đại lý

- Người nộp thuế là đại lý bán hàng hoá, dịch vụ hoặc là đại lý thu mua hàng hóa theo hình thức bán, mua đúng giá hưởng hoa hồng không phải khai thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ bán đại lý; hàng hóa thu mua đại lý nhưng phải khai thuế giá trị gia tăng đối với doanh thu hoa hồng đại lý được hưởng.

- Đối với các hình thức đại lý khác thì người nộp thuế phải khai thuế giá trị gia tăng đối với hàng hoá, dịch vụ bán hàng đại lý; hàng hóa thu mua đại lý và thù lao đại lý được hưởng.""

- Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 /02/ 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

+ Tại Điểm a Khoản 7 Điều 3 sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính quy định lập hóa đơn như sau:

"a) Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC) như sau:

"b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất)...."

+ Tại Khoản 4 Điều 4 quy định hiệu lực thi hành:

"4. Bãi bỏ các nội dung liên quan đến Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào, bán ra và các nội dung quy định về tỷ giá khi xác định doanh thu, giá tính thuế tại:

...

- Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế."

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty TNHH MTV Thương mại - Dịch vụ Bưu chính Viettel ký hợp đồng làm đại lý vé máy của các Hãng hàng không bán đúng giá và hưởng hoa hồng trên doanh số vé bán ra thì Công ty không phải kê khai thuế GTGT đối với doanh thu vé máy bay nhận bán đại lý và doanh thu hoa hồng được hưởng từ hoạt động đại lý bán đúng giá quy định của các Hãng hàng không.

Trường hợp Công ty TNHH MTV Thương mại - Dịch vụ Bưu chính Viettel mua vé máy bay của các công ty kinh doanh khác là đại lý vé máy bay cho các Hãng hàng không thì khi xuất bán những vé máy bay này công ty phải xuất hóa đơn GTGT và kê khai nộp thuế GTGT, TNDN theo quy định.

Về nội dung liên quan đến hạch toán kế toán đề nghị đơn vị liên hệ với Vụ Chế độ Kế toán và Kiểm toán để được hướng dẫn chi tiết.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 5 để được hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội thông báo Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Dịch vụ Bưu chính Viettel được biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 5;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Mai Sơn